

**NGÂN HÀNG TMCP  
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 742 /NHKL

Rạch Giá, ngày 20 tháng 10 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,**

Công ty: Ngân hàng TMCP Kiên Long

Trụ sở chính: Số 40-42-44 Đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: (0773) 869950

Fax: (0773) 877538

Người thực hiện công bố thông tin: **TRẦN TUẤN ANH**

Địa chỉ: D35 KDC Nam Long, phường Phú Thuận, quận 07, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: Di động 0908 38 1988; Cơ quan: (002973) 869950

Fax: (02973) 877538

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ  
(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

1. Công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất Quý III năm 2020 Ngân hàng TMCP Kiên Long (Đính kèm Báo cáo).

2. Công bố thông tin Công văn số 739 /NHKL ngày 20 /10/2020 về việc giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý III năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020 (Đính kèm Công văn).

3. Công bố thông tin Công văn số 40 /NHKL ngày 20 /10/2020 về việc giải trình biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý III năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020 (Đính kèm Công văn).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Kiên Long vào ngày 20 /10/2020 tại đường dẫn <https://kienlongbank.com/bao-cao-tai-chinh>

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *Per*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P. HCQT.



*Trần Tuấn Anh*

**NGÂN HÀNG TMCP  
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40 /NHKL

Rạch Giá, ngày 20 tháng 10 năm 2020

V/v giải trình biến động lợi nhuận  
sau thuế hợp nhất quý 3 năm 2020  
và lũy kế 9 tháng năm 2020

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

Ngân hàng TMCP Kiên Long (Kienlongbank), mã chứng khoán KLB, xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý 3 năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020 như sau:

**I. Biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý 3 năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020:**

**1. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 3 năm 2020 giảm trên 10% so với cùng kỳ năm 2019:**

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý 3 năm 2020 giảm 35.514 triệu đồng, tương đương giảm 51,53% so với quý 3 năm 2019 chủ yếu là do các nguyên nhân chính sau đây:

- Tổng thu nhập giảm 89.238 triệu đồng, tương đương giảm 23,97%. Trong đó chủ yếu từ thu nhập lãi thuần giảm 66.208 triệu đồng, tương đương giảm 21,58% do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư không phát sinh, so với quý 3 năm 2019 là 35.187 triệu đồng, do Kienlongbank tăng đầu tư trái phiếu Chính phủ theo kế hoạch sử dụng vốn.

- Tổng chi phí giảm 43.773 triệu đồng, tương đương giảm 15,36%. Trong đó do chi phí hoạt động giảm 29.970 triệu đồng (tương đương giảm 11,23%) và chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 13.803 triệu đồng (tương đương giảm 76,69%).

Đơn vị: Triệu đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Quý 3/2019	Quý 3/2020	Tăng/giảm (+/-) quý 3/2020 so với cùng kỳ	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Tổng thu nhập</b>	<b>372.269</b>	<b>283.031</b>	<b>(89.238)</b>	<b>(23,97)</b>
1	Thu nhập lãi thuần	306.865	240.657	(66.208)	(21,58)
2	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	19.590	19.398	(192)	(0,98)
3	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	4.611	3.946	(666)	(14,44)
4	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	35.187	-	(35.187)	(100,00)
6	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	6.016	19.030	13.014	216,33
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	-	-	-	-
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>284.947</b>	<b>241.174</b>	<b>(43.773)</b>	<b>(15,36)</b>
1	Chi phí hoạt động	266.948	236.978	(29.970)	(11,23)
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	17.999	4.196	(13.803)	(76,69)
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>87.322</b>	<b>41.857</b>	<b>(45.465)</b>	<b>(52,07)</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>18.403</b>	<b>8.452</b>	<b>(9.951)</b>	<b>(54,07)</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>68.919</b>	<b>33.405</b>	<b>(35.514)</b>	<b>(51,53)</b>



**2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020 giảm trên 10% so với lũy kế 9 tháng năm 2019:**

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020 giảm 72.152 triệu đồng, tương đương giảm 38,44% so với lũy kế 9 tháng năm 2019 chủ yếu là do các nguyên nhân sau đây:

- Tổng thu nhập giảm 36.995 triệu đồng, tương đương giảm 3,60%. Trong đó chủ yếu do:

+ Thu nhập lãi thuần giảm 101.424 triệu đồng, tương đương giảm 11,37% do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 4.029 triệu đồng, tương đương giảm 9,59%.

+ Lãi thuần từ hoạt động khác tăng 61.536 triệu đồng, tương đương tăng 300,79% do phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng nhà kho cho thuê của công ty con.

- Tổng chi phí tăng 54.237 triệu đồng, tương đương tăng 6,86%. Chủ yếu do:

+ Chi phí hoạt động tăng 13.519 triệu đồng, tương đương tăng 1,81% là do tăng chi phí cho hoạt động quản lý, công vụ và chi phí nhân viên.

+ Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 40.718 triệu đồng, tương đương tăng 95,86% chủ yếu do trích lập dự phòng cụ thể của các khoản cho vay đối với một nhóm khách hàng có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của một ngân hàng khác theo Phương án xử lý nợ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

*Đơn vị: Triệu đồng, %*

STT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến tháng 9/2019	Lũy kế đến tháng 9/2020	Tăng/giảm (+/-) lũy kế đến tháng 6/2020 so với cùng kỳ	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Tổng thu nhập</b>	<b>1.026.462</b>	<b>989.467</b>	<b>(36.995)</b>	<b>(3,60)</b>
1	Thu nhập lãi thuần	892.185	790.761	(101.424)	(11,37)
2	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	49.971	55.041	5.070	10,15
3	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	21.004	22.800	1.796	8,55
4	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	42.009	37.980	(4.029)	(9,59)
6	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	20.458	81.994	61.536	300,79
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	835	891	56	6,67
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>790.657</b>	<b>844.894</b>	<b>54.237</b>	<b>6,86</b>
1	Chi phí hoạt động	748.179	761.698	13.519	1,81
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	42.478	83.196	40.718	95,86
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>235.805</b>	<b>144.573</b>	<b>(91.232)</b>	<b>(38,69)</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>48.089</b>	<b>29.009</b>	<b>(19.080)</b>	<b>(39,68)</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>187.716</b>	<b>115.564</b>	<b>(72.152)</b>	<b>(38,44)</b>

## II. Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 3 năm 2020 và lũy kế 9 tháng năm 2020:

### 1. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 3 năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank quý 3 năm 2020 giảm 35.514 triệu đồng, tương đương giảm 51,53% so với quý 3 năm 2019, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Giảm thu nhập do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Giảm lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư do Kienlongbank tăng đầu tư trái phiếu Chính phủ theo kế hoạch sử dụng vốn.

### 2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Kienlongbank lũy kế 9 tháng năm 2020 giảm 72.152 triệu đồng, tương đương giảm 38,44% so với lũy kế 9 tháng năm 2019, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Giảm thu nhập do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tăng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của các khoản cho vay đối với một nhóm khách hàng có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của một ngân hàng khác theo Phương án xử lý nợ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt. Ảnh hưởng này chỉ mang tính chất tạm thời, sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm đối với các khoản vay trên (dự kiến trong quý 4 năm 2020), căn cứ nguồn tiền thu được, Kienlongbank sẽ ghi nhận hoàn nhập dự phòng góp phần tăng thu nhập trong năm 2020.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Ban TGD (để chỉ đạo);
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



*Trần Tuấn Anh*

